

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Hiệp

*Các Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thảo

Phạm Thanh Tùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 65/2022/TLPT - HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Phạm Văn T, sinh năm 1996, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. Ngô Văn A, sinh năm 1996 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Ngô Xuân T và bà Phan Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

*Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; nơi cư trú thôn H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình có đơn kháng cáo nhưng đã rút đơn kháng cáo trước khi mở phiên tòa. Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn D.*

*Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo, 04 bị hại; 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 17/3/2022, Nguyễn Tiến H, sinh năm 2001; Vũ Văn P, sinh năm 1995; Đinh Văn T1, sinh năm 1995; Đinh Văn H1, sinh năm 1994; Nguyễn Văn D, sinh năm 1995 và anh Phan Văn T2, sinh năm 2001 đều trú tại thôn P, xã K, huyện Y đến quán bia của anh Bùi Văn T3, sinh năm 1979, trú tại xóm C, xã K, huyện Y để uống bia (Quán bia của anh T3 ở tại vị trí ngã tư giao nhau giữa đường trục xã K và đường Quốc lộ 10 nơi có mật độ giao thông cao và là khu vực đông dân cư) sau đó Ngô Văn A, sinh năm 1996, trú tại xóm C; Phạm Văn T, sinh năm 1996, trú tại xóm C; anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994, trú tại xóm Đ đều thuộc xã K, huyện Y và anh Khiếu Văn T4, sinh năm 1983, trú tại thôn K, xã N, thành phố N cũng đến quán anh T3 uống bia. Quá trình ngồi uống bia, T nhận ra D là người quen vì trước đây có gặp vài lần, T ngồi bên cạnh liên tục có lời nói thô tục, kích động gọi, bắt D phải sang mời bia, D và những người đi cùng không ai quen biết với T nên không sang. Anh C thấy thái độ của T sợ xảy ra mâu thuẫn nên chủ động sang bàn D mời bia sau đó thì thoảng hai bàn qua lại mời bia nhau. Khi đang ngồi uống bia, D và Văn A đi ra ngoài đi vệ sinh. Lúc này, Văn A nói với D thái độ thách thức, gây sự đánh nhau "*Tý anh em mình ra ngoài kia giao lưu tý*", khi nghe thấy Văn A nói vậy, D chỉ gật đầu và quay lại bàn. Sau đó, D có nói chuyện với mọi người trong bàn mình "*Thằng kia nói lúc về anh em gặp nhau giao lưu tý*". Khi nghe thấy D nói vậy, H đứng dậy đi ra ngoài để nói chuyện với Văn A, Văn A cầm cốc bia sang. Trước đó, T cầm cốc sang mời bia T nhưng T không uống, khi T1 đi về bàn thì T cầm cốc bia do T1 mời hất, đổ xuống đất cạnh chỗ ngồi thì Vũ Văn P nhìn thấy, P nghĩ T coi thường, có ý định khiêu khích nên đứng dậy quay người về phía T hỏi lý do tại sao T1 mời không uống lại hất đổ đi, T nói lại với thái độ thách thức "*Chúng mày thích làm sao, làm sao*". Anh C thấy thái độ thách thức và khiêu khích đánh nhau của T thì quay sang chửi và bắt T ngồi im nhưng T vẫn tỏ thái độ thách thức tiếp tục chửi P. Lúc này, H thấy P cãi nhau với T nên nghĩ T đang nói chuyện hẹn nhau ở lại. Do đó, H đi từ bàn mình sang hỏi T ai là người rủ ở lại để giao lưu thì T tiếp tục có thái độ thách thức, khiêu khích: "*Làm sao, thì làm sao*". Bực tức với thái độ của T, H lao vào chửi tục hò hét và dùng tay phải nắm vào mặt T, lúc này Văn A chạy đến đứng sau H hò hét chửi tục rồi dùng tay phải nắm liên tiếp vào đầu của H. Thấy vậy, D chạy đến đứng phía sau Văn A dùng tay phải vỗ vào vai Văn A sau đó dùng tay trái kẹp cổ kéo Văn A ra phía sau. Lúc này, H quay lại dùng tay phải nắm vào đầu Văn A. T lao đến hò hét, chửi tục và dùng tay phải nắm vào đầu H còn Tuyên cùng hò hét, chửi tục lao đến dùng tay phải nắm liên tiếp vào đầu Văn A. Cùng lúc này, H1 đang đứng ngoài chạy đến tay phải cầm 01 cốc giơ lên đập vào đầu Văn A nhưng bị anh C can ngăn. Sau đó, H1 chửi tục hò hét rồi dùng tay phải nắm liên tiếp vào mặt anh C; D chạy về bàn hò hét chửi tục lấy cốc giơ lên định ném về phía Văn A, nhưng được anh T2 can lại; H lao vào dùng chân phải đạp vào bụng Văn A thì Văn A lùi lại và đạp lại H, khi đó T đứng bên cạnh dùng tay phải cầm cốc đập liên tiếp vào đầu, mặt Văn A và liên tục hò hét, chửi tục. Khi bị đập cốc vào đầu, Văn A quay lại túm cổ áo T1 thì T ở phía sau cầm cốc ở tay phải đập liên tiếp vào đầu T1 làm vỡ cốc, còn P dùng tay phải nắm vào mặt, dùng chân phải đá vào vùng bụng Văn A, rồi P quay lại lấy cốc ở bàn ném vào mặt T còn H1 dùng tay phải nắm liên tiếp vào mặt, đầu T làm Thi bị đập đầu vào trụ cột cầu thang. Sau đó, T1 cầm cốc trên tay

phải đập vào đầu T; T1 và H lấy cốc ở trên bàn và cầm ở tay phải ném liên tiếp về phía T. Khi thấy P cầm cốc định ném tiếp, anh T4 đã can ngăn nhưng khi anh T4 bỏ tay P hò hét, chửi tục tiếp tục lấy cốc trên bàn ném về phía T. Lúc này, H1 và Văn A lao vào dùng chân, tay đấm, đá nhau. Sau đó, Văn A và T chạy vào gian bếp của quán, Văn A tiếp tục lấy cốc ném về phía H đang chạy vào. Thấy vậy, P tiếp tục lấy cốc ở trên bàn ném về phía nhóm của Văn A và T. Lúc này, D thấy T1 bị chảy máu nên đã chửi nhóm Văn A và T chạy ra ngoài nhặt  $\frac{1}{2}$  viên gạch đỏ còn Tuyền cởi áo khoác và che cốc đang cầm trên tay chạy đến định ném về phía Văn A và T thì được mọi người can ngăn. Trong quá trình xô xát, D, P, H, H1, T1, Văn A và T đều sử dụng hung khí là cốc của quán bia liên tục hò hét, có những lời nói thô tục, chửi bậy, thái độ thách thức nhau gây mất trật tự, an ninh trong đêm tối tại khu vực đông dân cư nhất là quán bán hàng bia nhà anh Bùi Văn T3 ở nơi ngã ba giao nhau giữa hai trục đường lớn; Quá trình đánh nhau gây thiệt hại 40 cốc uống bia; 03 bát con ăn cơm màu trắng, làm bằng sứ và 01 bộ ấm chén sứ men trắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận tổng giá trị thiệt hại tài sản do các bị cáo gây ra ngày 17/3/2022 là 637.900 đồng.

**Về trách nhiệm dân sự:** D, P, H, H1, T1, Văn A và T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Văn T3 với tổng số tiền là 700.000 đồng. Anh T3 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra xác định khi các bị cáo hò hét, dùng cốc ném nhau thì Phạm Văn T, Ngô Văn A và Đinh Văn T1 đều bị thương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trưng cầu giám định xác định mức độ tổn hại (tỷ lệ %) sức khỏe đối với T, Văn A và T1. Tuy nhiên, cả ba bị thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đều từ chối giám định pháp y về thương tích và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, D; P; H; H1 và T đã tự nguyện bồi thường một lần cho T tổng số tiền là 3.000.000 đồng và cho Văn A tổng số tiền là 5.000.000 đồng. T và Văn A đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì khác. Riêng Đinh Văn T không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Anh Nguyễn Văn C và anh Khiếu Văn T4, bị H1 và P dùng tay đánh nhưng không gây ra thương tích. Anh C và anh T4 không có yêu cầu đề nghị gì đối với H1 và P.

Quá trình điều tra Phạm Văn T, Ngô Văn A, Nguyễn Tiến H, Đinh Văn T1, Vũ Văn P, Đinh Văn H1 và Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A, Nguyễn Tiến H, Đinh Văn T1, Vũ Văn P, Đinh Văn H1 và Nguyễn Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A mỗi bị cáo 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt 02 bị cáo khác bằng hình phạt tù; xử phạt 03 bị cáo bằng hình phạt tù cho hưởng án treo; xử lý vật chứng; về án phí,

tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2022 các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A có đơn bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357, Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357, Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn A;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 54 tháng, tính từ ngày tuyên án: 21/11/2022. Xử phạt bị cáo Ngô Văn A 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 54 tháng, tính từ ngày tuyên án: 21/11/2022.

Do kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo cơ hội sửa chữa yên tâm cải tạo, hứa sẽ không vi phạm pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A có đơn bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo. Căn cứ Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét bổ sung kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm

[2] Lời khai của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A đã khai nhận về hành vi của các bị cáo như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ tại hiện trường, Bản kết luận định giá và cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20h ngày 17/3/2022 tại quán bia nhà anh Bùi Văn T3 ở xóm C, xã K, huyện Y, quán bia

của anh T ở tại vị trí ngã tư giao nhau giữa đường trục xã K và đường Quốc lộ 10 nơi có mật độ tham gia giao thông cao và là khu vực đông dân cư. Do mâu thuẫn cá nhân giữa bàn của T, Văn A với bàn của H, T1, P, H1 và D trong khi ngồi uống bia tại quán, nên dẫn đến giữa T, A và H, T1, P, H1 và D đã hò hét, xông vào đánh nhau, dùng cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm ném, xô sát, lừa đuổi, đánh nhau làm ồn ào, náo động khu dân cư, làm cho T, Văn A và T1 bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện, đã làm vỡ 40 chiếc cốc uống bia, 03 chiếc bát ăn cơm, 01 bộ ấm chén, gây thiệt hại về tài sản có trị giá 637.900 đồng cho gia đình anh T3 là hành vi gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Y xét xử và tuyên phạt bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A có đơn kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A mỗi bị cáo 27 tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng” là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T có đơn bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo, xuất trình 01 đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, 01 Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, 01 bằng khen của Công ty DAEWON AUTO VINA đã đạt thành tích nhân viên xuất sắc năm 2021; 01 giấy chứng nhận trường sa bị cáo đã tham gia Quân đội năm 2016 đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Ngô Văn A có đơn bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo, xuất trình 01 đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; 01 đơn xin xác nhận ông Ngô Xuân T (bố đẻ bị cáo) tham gia chiến tranh biên giới phía Bắc do Lữ đoàn 382 quản lý; 01 giấy xác nhận Viện huyết học truyền máu trung ương chuẩn đoán ông Ngô Xuân T xuất huyết giảm tiểu cầu; 01 Quyết định xuất ngũ của bị cáo Ngô Văn A; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm, xét thấy các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng; nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A; sửa Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A, xử phạt các bị cáo T và A bằng hình phạt tù nhưng không cách ly các bị cáo với xã hội mà cho hưởng án treo, chấp hành hình phạt dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357, Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357, Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn A;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 54 tháng, tính từ ngày tuyên án: 21/11/2022.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn A 27 (hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 54 tháng, tính từ ngày tuyên án: 21/11/2022.

Giao các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật Thi hành án hình sự.

**2.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

**3.** Án phí: Các bị cáo Phạm Văn T, Ngô Văn A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế*

*thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/11/2022.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - huyện Y(07bản);
- VKSND - huyện Y(01 bản);
- Chi cục THA - huyện Y (01 bản);
- Công an - huyện Y (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- ( Thông báo chính quyền địa phương Nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Đức Hiệp**